



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street
District 1, Ho Chi Minh City
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone +84 (8) 3821 9266
Fax +84 (8) 3821 9267
Internet www.kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Nhà đầu tư Ngân hàng Liên doanh Việt Thái

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng Liên doanh Việt Thái (“Ngân hàng”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Ngân hàng phê duyệt phát hành vào ngày 25 tháng 3 năm 2014, được trình bày từ trang 5 đến trang 80.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc Ngân hàng đối với báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm đối với hệ thống kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của đơn vị kiểm toán

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của đơn vị liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

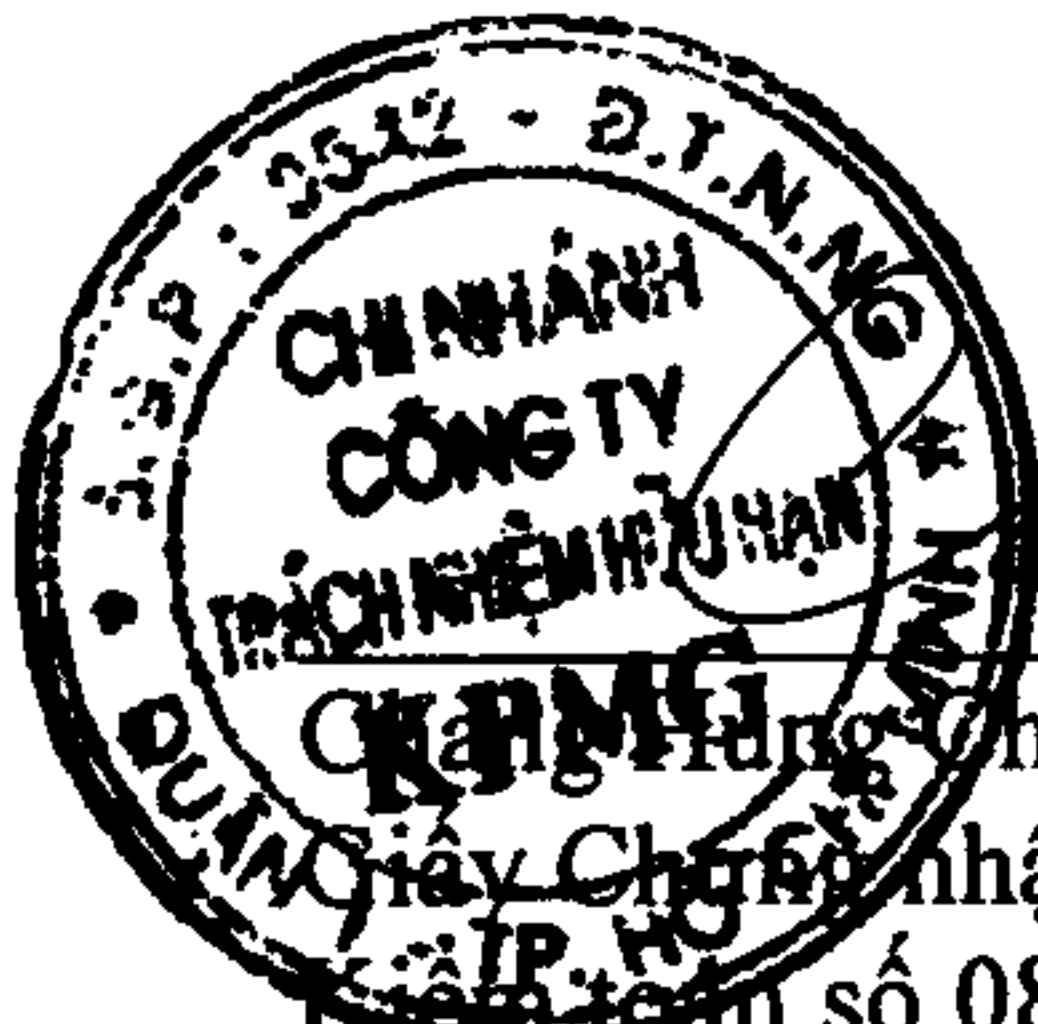
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng Liên doanh Việt Thái tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hoạt động Chi nhánh số: 4114000230

Báo cáo Kiểm toán số: 13-01-567



Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán số 0863-2013-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Trương Vĩnh Phúc

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán số 1901-2013-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2014

	Thuyết minh	31/12/2013 USD	31/12/2012 USD	31/12/2013 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)	31/12/2012 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)	
A	TÀI SẢN					
I	Tiền mặt	4	2.014.435	1.410.184	42.376	29.371
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	5	1.259.162	967.948	26.488	20.160
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	6	60.615.687	60.909.616	1.275.111	1.268.625
1	Tiền gửi		49.760.687	57.509.616	1.046.766	1.197.810
2	Cho vay		10.900.000	3.400.000	229.292	70.815
3	Dự phòng rủi ro cho vay các tổ chức tín dụng khác		(45.000)	-	(947)	-
VI	Cho vay khách hàng		103.717.306	128.445.240	2.181.797	2.675.257
1	Cho vay khách hàng	7	107.420.666	131.858.849	2.259.701	2.746.356
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	8	(3.703.360)	(3.413.609)	(77.904)	(71.099)
VII	Chứng khoán đầu tư	9	95.075	96.025	2.000	2.000
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		95.075	96.025	2.000	2.000
IX	Tài sản cố định		638.134	996.010	13.424	20.746
1	Tài sản cố định hữu hình	10	318.399	604.647	6.698	12.594
a	Nguyên giá		2.233.746	2.696.783	46.989	56.169
b	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.915.347)	(2.092.136)	(40.291)	(43.575)
3	Tài sản cố định vô hình	11	319.735	391.363	6.726	8.152
a	Nguyên giá		845.128	844.669	17.778	17.593
b	Giá trị hao mòn lũy kế		(525.393)	(453.306)	(11.052)	(9.441)
XI	Tài sản có khác		1.880.631	3.537.951	39.560	73.688
1	Các khoản phải thu	12	509.172	1.090.858	10.711	22.720
2	Các khoản lãi, phí phải thu		913.862	1.982.592	19.224	41.293
3	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	13	121.937	4.182	2.565	87
4	Tài sản có khác	14	335.660	460.319	7.060	9.588
TỔNG TÀI SẢN			170.220.430	196.362.974	3.580.756	4.089.847

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Ngân hàng Liên doanh Việt Thái
 2 Phó Đức Chính, Quận 1
 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013
 (tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD
 (Ban hành theo Quyết định
 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007
 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	31/12/2013 USD	31/12/2012 USD	31/12/2013 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)	31/12/2012 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)	
B NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU						
NỢ PHẢI TRẢ						
II	Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác	15	38.639.709	56.524.043	812.825	1.177.283
1	Tiền gửi		33.885.954	48.323.544	712.825	1.006.483
2	Tiền vay		4.753.755	8.200.499	100.000	170.800
III	Tiền gửi của khách hàng	16	66.663.998	73.210.275	1.402.344	1.524.824
VII	Các khoản nợ khác		1.521.733	2.601.630	32.011	54.186
1	Các khoản lãi, phí phải trả		759.003	2.163.411	15.966	45.060
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	17	757.419	426.167	15.933	8.875
4	Dự phòng rủi ro cho các cam kết ngoại bảng	18	5.311	12.052	112	251
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ			106.825.440	132.335.948	2.247.180	2.756.293
VỐN CHỦ SỞ HỮU						
VIII	Vốn và các quỹ	19	63.394.990	64.027.026	1.333.576	1.333.554
1	Vốn góp		61.000.000	61.000.000	1.283.196	1.270.508
2	Các quỹ		2.986.876	2.986.876	62.832	62.210
5	(Lỗ lũy kế)/lợi nhuận chưa phân phối		(591.886)	40.150	(12.452)	836
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU			63.394.990	64.027.026	1.333.576	1.333.554
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			170.220.430	196.362.974	3.580.756	4.089.847

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này


Ngân hàng Liên doanh Việt Thái
 2 Phó Đức Chính, Quận 1
 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013
 (tiếp theo)

Mẫu B02/TCTD
 (Ban hành theo Quyết định
 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007
 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	31/12/2013 USD	31/12/2012 USD	31/12/2013 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)	31/12/2012 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN					
I	NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN	504.939	979.546	10.622	20.402
1	Bảo lãnh vay vốn	32 391.835	426.745	8.243	8.888
2	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	32 113.104	552.801	2.379	11.514
II	CAM KẾT KHÁC	15.272.446	23.964.685	321.271	499.136
1	Cam kết cho vay chưa giải ngân	32 15.272.446	23.964.685	321.271	499.136

Ngày 25 tháng 3 năm 2014

Người lập:

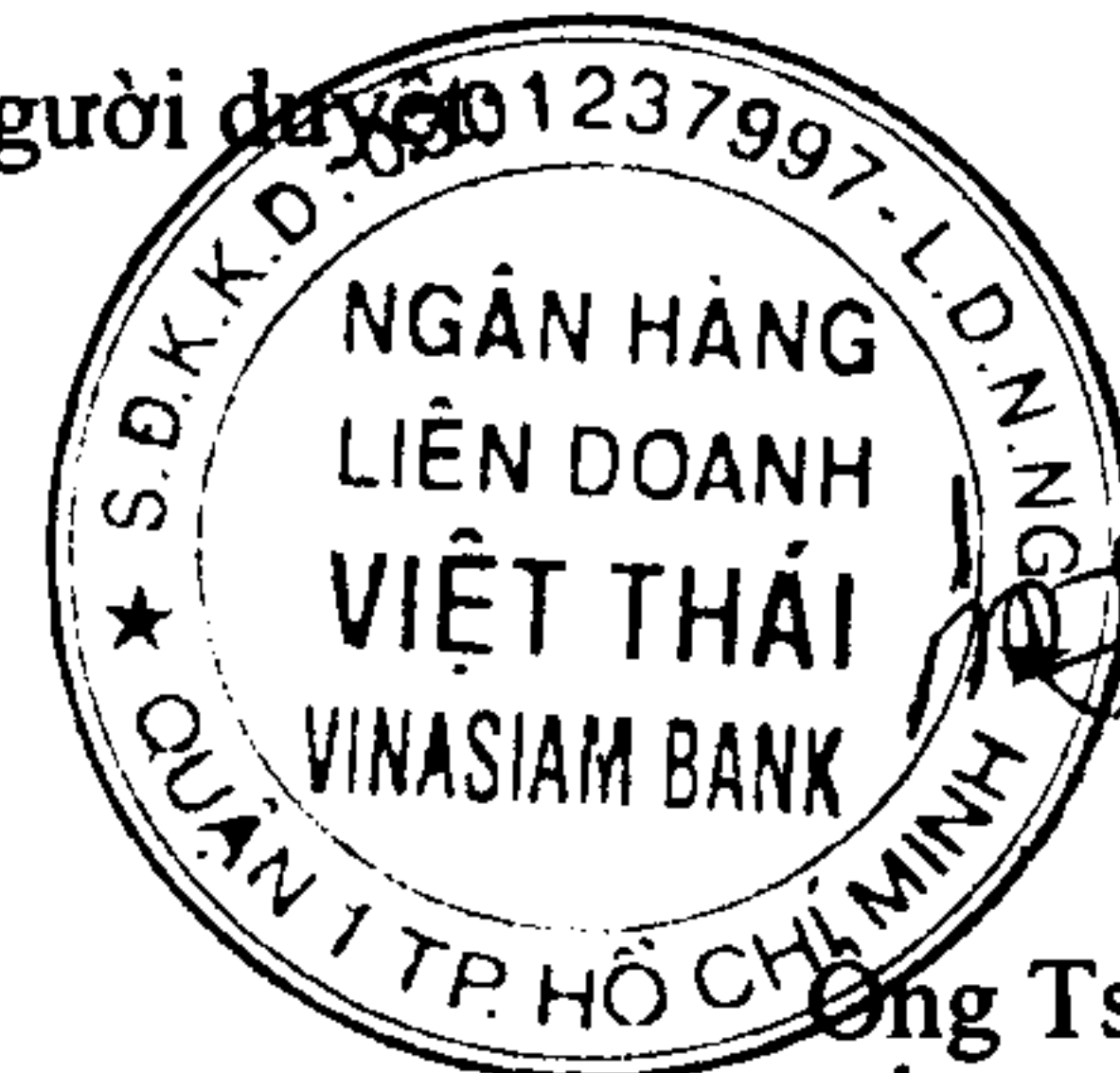


Ông Vũ Quang Huy
 Kế toán trưởng

Người duyệt:



Ông Somboon Chotimanus
 Phó Tổng Giám đốc



Ông Tse Hong
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Ngân hàng Liên doanh Việt Thái
 2 Phó Đức Chính, Quận 1
 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc
 ngày 31 tháng 12 năm 2013

Mẫu B03/TCTD
 (Ban hành theo Quyết định
 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007
 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	2013 USD	2012 USD	2013 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)	2012 Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)	
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	20	11.565.766	16.886.502	242.291	351.712
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	20	(5.537.187)	(9.373.350)	(115.999)	(195.228)
I	Thu nhập lãi thuần	20	6.028.579	7.513.152	126.292	156.484
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	21	626.161	634.700	13.117	13.220
4	Chi phí hoạt động dịch vụ	21	(407.246)	(508.852)	(8.531)	(10.599)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	21	218.915	125.848	4.586	2.621
III	(Lỗ)/lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	22	(11.282)	153.217	(237)	3.191
5	Thu nhập khác	23	195.792	50.660	4.102	1.055
6	Chi phí khác	23	(27.302)	(3)	(572)	-
VI	Lãi thuần từ hoạt động khác	23	168.490	50.657	3.530	1.055
VIII	Chi phí hoạt động	24	(5.866.455)	(5.900.458)	(122.896)	(122.895)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		538.247	1.942.416	11.275	40.456
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	6, 8, 18	(1.189.377)	(1.794.686)	(24.916)	(37.380)
XI	(Lỗ)/lợi nhuận trước thuế (mang sang trang sau)		(651.130)	147.730	(13.641)	3.076

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Ngân hàng Liên doanh Việt Thái
 2 Phó Đức Chính, Quận 1
 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc
 ngày 31 tháng 12 năm 2013 (tiếp theo)

Mẫu B03/TCTD
 (Ban hành theo Quyết định
 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007
 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

		2013	2012	2013	2012
	Thuyết minh	USD	USD	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)	Tương đương Triệu VND Thuyết minh 2(d)
XI	(Lỗ)/lợi nhuận trước thuế (mang từ trang trước sang)	(651.130)	147.730	(13.641)	3.076
7	(Chi phí)/lợi ích thuế TNDN hiện hành	25 (90.629)	90.629	(1.899)	1.888
8	Lợi ích/(chi phí) thuế TNDN hoãn lại	25 117.755	(129.834)	2.468	(2.704)
XII	Lợi ích/(chi phí) thuế TNDN	25 27.126	(39.205)	569	(816)
XIII	(Lỗ)/lợi nhuận sau thuế TNDN	(624.004)	108.525	(13.072)	2.260

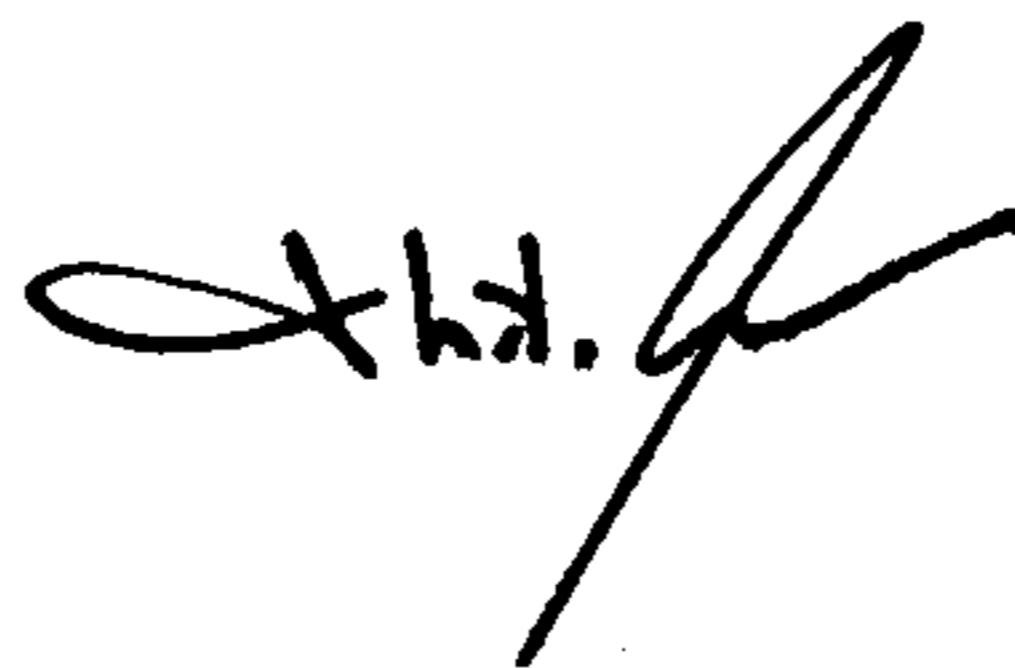
Ngày 25 tháng 3 năm 2014

Người lập:



Ông Vũ Quang Huy
 Kế toán trưởng

Người duyệt:



Ông Somboon Chotimanus
 Phó Tổng Giám đốc



Ông Tse Hong
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này